TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **71**/2026/QĐST- HNGĐ	N*, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2026/TLST–HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 28/10/1992.

Số CCCD 040192031915.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Đức T, sinh ngày 09/11/1989.

Số CCCD 040089041908.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con chung Trần Quỳnh N, sinh ngày 11/12/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 5 năm 2026 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao hai con chung Trần Quốc C, sinh ngày 20/7/2015 và Trần Quỳnh C1, sinh ngày 05/01/2019 cho anh Trần Đức T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 5 năm 2026 cho đến lúc các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đối với chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức T.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức T thỏa thuận chị Nguyễn Thị H chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khoản án phí này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng. Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng dự phí đã nộp còn lại theo Biên lai số 0002949 ngày 21/4/2026 tại tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương